

THÔNG BÁO CHI TRẢ TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số /TB-QBVPTR ngày tháng năm của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh)

1. Tên bên cung ứng: Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy.
2. Địa chỉ: xã Đăk Ruồng, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.
3. Nội dung chi tiết:

TT	Bên sử dụng DVMTR	Diện tích rừng cung ứng DVMTR (ha)	Diện tích quy đổi theo hệ số K (ha)	Số tiền chi trả cho 01 ha rừng (đồng/ha)	Số tiền được chi trả (đồng)	Số tiền đã tạm ứng (đồng)	Số tiền còn được thanh toán (đồng)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6=4*5]	[7]	[8=6-7]
Tổng cộng		27.389,08	24.675,23		19.141.972.269	14.728.779.292	4.413.192.977
1	Nhà máy thủy điện IaLy	27.389,08	24.675,23	364.177	8.986.160.865	6.914.396.187	2.071.764.678
2	Nhà máy thủy điện Sê San 3	27.389,08	24.675,23	124.638	3.075.479.783	2.366.426.108	709.053.675
3	Nhà máy thủy điện Sê San 3A	27.389,08	24.675,23	67.089	1.655.427.978	1.273.768.083	381.659.895
4	Nhà máy thủy điện Sê San 4	27.389,08	24.675,23	131.123	3.235.496.795	2.489.551.104	745.945.691
5	Nhà máy thủy điện Sê San 4A	27.389,08	24.675,23	44.972	1.109.699.422	853.857.567	255.841.855
6	Nhà máy thủy điện Đăk Bla 1	25.309,90	22.803,96	15.489	353.209.660	271.776.965	81.432.695
7	Nhà máy thủy điện Đăk Pô Ne 2AB	10.449,60	9.418,74	7.735	72.857.299	56.060.006	16.797.293
8	Nhà máy thủy điện Đăk Ne	7.156,07	6.536,15	84.428	551.836.456	424.610.236	127.226.220
9	Nhà máy thủy điện Đăk Pia	1.019,43	901,61	102.575	92.482.523	71.160.623	21.321.900
10	Nhà máy thủy điện Đăk Pô Ne 2	155,33	139,80	66.679	9.321.488	7.172.413	2.149.075